

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC THỦY
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 13/2023/HS-ST
Ngày 13/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Hữu Ngà.

Các Hội thẩm nhân dân: Lê Đắc Ty, Nguyễn Anh Đức.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Quốc D - Thư ký viên
chính Toà án nhân dân huyện Lạc Thủy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy tham gia phiên toà: Ông
Nguyễn Trần Hiếu - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa công khai ngày 13/6/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện
Lạc Thủy, xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 14/2023/TLST-HS ngày 05/5/2023,
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST-HS ngày 30/5/2023 đối
với:

1. Bị cáo **TRẦN DUY D**, sinh Năm 1988 tại huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình;
Nơi cư trú: Thôn An Phú, xã Thống Nhất, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; Nghề
nghiệp: lao động tự do; Giáo dục phổ thông: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam;
Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Bố là: Trần Duy Dậu; Mẹ là: Vũ Thị Liên;
Vợ là Phạm Thanh Huyền; có 02 con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 16/11/2022 đến ngày 25/11/2022 được tại ngoại đến
nay: có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo **TRẦN VĂN TH**, sinh năm 1989 tại huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa
Bình; Nơi cư trú: Thôn An Phú, xã Thống Nhất, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình;
Nghề nghiệp: lao động tự do; Giáo dục phổ thông: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính:

Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Bố là: Trần Văn Đoàn; Mẹ là: Cao Thị Thủy; Vợ là: Bùi Thị Toán; Có 02 con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ từ ngày 16/11/2022 đến ngày 25/11/2022 được tại ngoại đến nay: có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo: **NGUYỄN VĂN QU**, sinh năm 1981 tại huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: Thôn Liên Phú 3, xã Thống Nhất, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; Giáo dục phổ thông: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố là: Nguyễn Văn Bảo (Đã chết); Mẹ là: Bùi Thị Tân; Vợ là: Nguyễn Thị Lê; Có 03 con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 16/11/2022 đến ngày 25/11/2022 được tại ngoại đến nay: có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Phạm Văn Vinh, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn An Phú, xã Thống Nhất, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt tại phiên tòa.

+ Vũ Văn Tĩnh, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Thôn An Phú, xã Thống Nhất, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

{1}Khoảng 16 giờ 30 ngày 16/11/2022, Cơ quan Công an bắt quả tang ba đối tượng là Trần Duy D, Trần Văn Th, Nguyễn Văn Qu đang đánh bạc (Sát phạt nhau bằng tiền) dưới hình thức đánh liêng tại khu đồi keo thôn An Phú, xã Thống Nhất, Lạc Thủy, Hòa Bình, thu tại chiếu bạc 15.500.000 đồng (Mười lăm triệu năm trăm nghìn đồng). Kết quả điều tra xác định Trần Duy D mua bộ bài tây, rủ Th, Qu đánh bài ăn tiền. Th và Qu đồng ý. Khi cả ba đang đánh “Liêng” thì bị bắt quả tang cùng

tang vật. Trong tổng số 15.500.000 đồng thu giữ thì của D có 3.000.000 đồng, của Th có 5.000.000 đồng, của Qu có 7.500.000 đồng. Các bị cáo thừa nhận đây là số tiền bản thân đang dùng để đánh bạc.

{2} Các bị cáo thỏa thuận hình thức đánh bạc (Đánh Liêng) như sau: Trước khi chia bài mỗi người đặt trước 50.000 đồng. Sau khi chia bài, người chơi có thể hạ bài chấp nhận thua 50.000 đồng đã đặt ban đầu hoặc tăng thêm số tiền sát phạt nhau (Gọi là tó); mỗi ván tó không quá 300.000 đồng. Kết thúc ván bài, những người đã tó so điểm cùng nhau, ai có số điểm cao hơn thì được coi là Th và được nhận về toàn bộ số tiền của những người thua trong ván bài.

{3} *Bản cáo trạng số 14/CT-VKSND- LT ngày 27/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình truy tố các bị cáo Trần Duy D, Trần Văn Th và Nguyễn Văn Qu về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.*

{4} Tại phiên toà sơ thẩm, người tham gia tố tụng và Đại diện Viện Kiểm sát có quan điểm như sau:

* Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm của bản thân phù hợp Cáo trạng cùng các tài liệu, chứng cứ phản ánh trong ghò sơ vụ án. Thừa nhận đã đưa 15.500.000 đồng vào đánh bạc với hình thức như đã nêu; trong đó của D 3.000.000 đồng, của Th 5.000.000 đồng, của Qu 7.500.000 đồng.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh đã ghi trong Cáo trạng.

- Về trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 36, 50, 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Duy D từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ; xử phạt Trần Văn Th, Nguyễn Văn Qu từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

- Các bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên đề nghị không khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Đề nghị cấp dụng điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự, tuyên tịch thu, sung công 15.500.000 đồng các bị cáo dùng để đánh bạc đã bị thu giữ; hủy bỏ các đồ vật dùng làm công cụ phạm tội (01 bộ bài tây, 01 chiếc áo

mưa); trả lại các bị cáo các tài sản không liên quan đến tội phạm (03 xe mô tô, 02 điện thoại di động);

- Đề nghị buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{5} Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã áp dụng quy định của pháp luật Tố tụng hình sự, pháp luật hình sự đối với các bị cáo và người tham gia tố tụng khác. Bản thân các bị cáo và người tham gia tố tụng không khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của người có thẩm quyền trong tố tụng hình sự, nên không đề cập.

Về nội dung:

{6} Trần Duy D, Trần Văn Th, Nguyễn Văn Qu có năng lực chịu trách nhiệm hình sự sử dụng hình thức đánh “Liêng” để sát phạt nhau bằng tiền, với tổng số là 15.500.000 đồng một cách trái phép là phạm tội “Đánh bạc”, thuộc khoản 1 điều 321 BLHS.

Hành vi của các bị cáo gây mất trật tự trị an, nên cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm đảm bảo mục đích giáo dục, phòng ngừa.

{7} Cá thể hóa hình phạt, thấy rằng Trần Duy D chuẩn bị dụng cụ phạm tội, rủ rê người khác đồng phạm nên phải chịu trách nhiệm hình sự chính. Nguyễn Văn Qu đứng thứ hai và chịu hình phạt nặng hơn Trần Văn Th vì số tiền đưa vào đánh bạc nhiều hơn người khác.

{8} Xét các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; biết thành khai khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; trước khi phạm tội có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; lai lịch, nơi cư trú rõ ràng, nên có thể áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, tạo điều kiện nhận thức, sửa chữa lỗi lầm tại địa phương.

{9} Các bị cáo không việc làm, không thu nhập ổn định, gia cảnh khó khăn, nên Viện Kiểm sát đề nghị không khấu trừ thu nhập, không áp dụng hình phạt bổ sung là có căn cứ.

{10} Quá trình bắt quả tang, Cơ quan Công an thu giữ:

- 15.500.000 đồng các bị cáo dùng đánh bạc, nên tịch thu, sung công.
- 01 bộ bài tây, 01 chiếc áo mưa màu xanh là dụng cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên hủy bỏ.
- 03 xe mô tô (Một chiếc của Trần Duy D, một chiếc của Nguyễn Văn Qu, một chiếc của Trần Văn Th). Kết quả điều tra xác định không liên quan đến tội phạm, nên trả lại cho các bị cáo
- 02 điện thoại di động (Một chiếc của Trần Duy D, một chiếc của Trần Văn Th). Kết quả điều tra xác định không liên quan đến tội phạm, nên trả lại cho các bị cáo.

{11} Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 36, 50, 58 Bộ luật hình sự tuyên xử:

1.1. Xử phạt **Trần Duy D** 20 (Hai mươi) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự nhận được Quyết định thi hành án; được trừ 09 ngày đã tạm giữ, quy đổi bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho UBND xã Thống Nhất, huyện Lạc Thủy giám sát, giáo dục và tổ chức cho bị cáo lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ Luật hình sự trong thời gian chấp hành án.

1.2. Xử phạt **Nguyễn Văn Qu** 16 (Mười sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự nhận được Quyết định thi hành án; được trừ 09 ngày đã tạm giữ, quy đổi bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho UBND xã Thống Nhất, huyện Lạc Thủy giám sát, giáo dục và tổ chức cho bị cáo lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ Luật hình sự trong thời gian chấp hành án.

1.3. Xử phạt **Trần Văn Th** 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự nhận được Quyết định thi hành án; được trừ 09 ngày đã tạm giữ, quy đổi bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị

cáo cho UBND xã Thống Nhất, huyện Lạc Thủy giám sát, giáo dục và tổ chức cho bị cáo lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ Luật hình sự trong thời gian chấp hành án.

2. Căn cứ các điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử lý tang vật chứng của vụ án như sau:

2.1. Tịch thu, sung công 15.500.000 đồng (Mười lăm triệu năm trăm nghìn đồng) các bị cáo dùng đánh bạc đã bị thu giữ, hiện đang do Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy quản lý;

2.2. Tiêu hủy 01 bộ bài tây, 01 chiếc áo mưa các bị cáo dùng làm dụng cụ phạm tội đã bị thu giữ.

2.3. Trả lại cho các bị cáo các tài sản không liên quan đến tội phạm, cụ thể như sau:

- Trả lại cho Trần D xe mô tô BKS 35N1-14666, nhãn hiệu Lead và 01 điện thoại di động Sam Sung Galaxy A21s, máy cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Trần Văn Th xe mô tô BKS 28L1-148.24, nhãn hiệu Air Blade và 01 điện thoại di động OPPO reno 5, máy cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Nguyễn Văn Qu xe mô tô BKS: 28L1-3140, nhãn hiệu HONDA Dream.

(Các tang vật nêu tại tiểu mục 2.2, tiểu mục 2.3 mục 2 trong phần Quyết định này đang được lưu giữ tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 27/4/2023 với Công an huyện).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, Lệ phí Tòa án, buộc Trần Duy D, Trần Văn Th, Nguyễn Văn Qu mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày. kể từ ngày nhận kết quả xét xử hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Thủy;
- CA huyện Lạc Thủy;
- CQTHAHS Công an huyện;
- THADS huyện Lạc Thủy;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Các bị cáo, Người TGTt khác;
- UBND, CA xã nơi BC cư trú;
- Lưu HSTHAHS + HSVA.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Hữu Ngà